

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 30/2021/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Liêng Jrang Ha K**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn 1, xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

- *Bị đơn*: Chị **Lơ Mu K'Rô B**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn 1, xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Liêng Jrang Ha K và chị Lơ Mu K'Rô B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Liêng Jrang Ha K và chị Lơ Mu K'Rô B xác định vợ chồng có 02 con chung Lơ Mu Khin B, sinh ngày 08/12/2003 và Lơ Mu J, sinh ngày 02/3/2012. Đối với cháu Lơ Mu Khin B đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển bình thường nên anh chị không có yêu cầu gì. Đối với cháu Lơ Mu J thì anh Ha K và chị K'Rô B thống nhất giao cho chị K'Rô B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con, anh Ha K đồng ý cấp dưỡng nuôi con số tiền

2.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 04/2022 cho tới khi cháu Lơ Mu J đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Đã giải thích vấn đề chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Anh Liêng Jrang Ha K và chị Lơ Mu K'Rô B xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Liêng Jrang Ha K và chị Lơ Mu K'Rô B xác định vợ chồng có nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng số tiền 20.000.000đ cho vay theo chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn và số tiền 50.000.000đ cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm. Khi ly hôn chị K'Rô B sẽ có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ trên, không yêu cầu anh Ha K cùng trả.

Về phía Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng đồng ý cho chị Lơ Mu K'Rô B nhận nợ và trả nợ theo hợp đồng đã ký với Ngân hàng Chính sách xã hội số tiền nợ nói trên nên Tòa án không đặt ra để xem xét giải quyết. Nếu sau này giữa các bên có phát sinh tranh chấp có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về án phí: Anh Liêng Jrang Ha K nhận chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000808 ngày 26/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương. Anh Liêng Jrang Ha K đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Lạc Dương;
- UBND xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương;
- THA Dân sự huyện Lạc Dương;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thảo